

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11-8-2022.
V/v tranh chấp về ly hôn và
con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Anh Thư;

2. Bà Trần Ánh Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích C, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh TN.

Tạm trú: Ấp B, xã Đ, huyện G, tỉnh TN. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh TN.

Tạm trú: Ấp B, xã Đ, huyện G, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Bích C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H chung sống với nhau vào năm 1992, không có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh TN vào ngày 16/7/2002. Chị và anh H chung sống với nhau không hạnh phúc, đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên quen biết với người phụ nữ khác, ngoài ra thì anh H còn thường xuyên uống rượu, không quan tâm chăm sóc cho gia đình, vợ con. Chị có khuyên can nhưng anh H vẫn không thay đổi. Đến khoảng đầu năm 2021 chị và anh H sống ly thân với nhau cho đến nay. Trong thời gian ly thân hai anh chị vẫn không hòa giải hàn gắn gia đình được. Nên nay chị không thể chung sống với anh H được nữa và yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có hai con chung tên Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 01/01/1993 và Nguyễn Trường G1, sinh ngày 10/3/1995. Hiện tại con chung đã thành niên tự lao động sinh sống được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

Đối với bị đơn – Anh Nguyễn Văn H:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh H không đến để trình bày theo yêu cầu của Tòa án cũng như không tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử mặc dù qua xác minh, chính quyền địa phương cung cấp anh H vẫn đang ở địa phương, vẫn thường xuyên ở nhà và biết sự việc này nhưng anh cố tình vắng mặt không lý do. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên Tòa trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử: Thẩm phán, thư ký thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Võ Thị Bích C có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh H là đúng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Bích C, cho chị C được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung: đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng. Về tài sản chung: Chị Võ Thị Bích C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Chị Võ Thị Bích C trình bày không có nên

không đặt ra giải quyết. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 chị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị Bích C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh H theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh H trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ năm 1992 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh TN vào ngày 16/7/2002 nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo đơn khởi kiện chị H trình bày mâu thuẫn phát sinh là do trong quá trình chung sống thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, anh H thường xuyên uống rượu, quen biết người phụ nữ khác bên ngoài nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặt khác, anh H không chấp hành theo giấy triệu tập của tòa án, cố tình vắng mặt không đến, điều đó chứng tỏ anh không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị C. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C, chị C được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Võ Thị Bích C và anh Nguyễn Văn H có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 01/01/1993 và Nguyễn Trường G1, sinh ngày 10/3/1995. Hiện tại con chung đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị Võ Thị Bích C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Võ Thị Bích C trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Võ Thị Bích C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Bích C với anh Nguyễn Văn H.

Chị Võ Thị Bích C được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Con chung đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên chị thống nhất không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung: Chị Võ Thị Bích C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Võ Thị Bích C trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Võ Thị Bích C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0023963 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Chị Võ Thị Bích C đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm

Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị C, anh H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THA Gò Dầu;
- UBND xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân

